ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2153 /QĐ-UBND	*Hưng Yên, ngày 12 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp liên ngành về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21/11/2017;

Căn cứ Quyết định số 2446/QĐ-TTg ngày 05/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp liên ngành về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU);

Căn cứ Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 05/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tập trung thực hiện tháng cao điểm chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) và phát triển bền vững ngành thủy sản;

Căn cứ Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 04/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tập trung tháng cao điểm chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) và phát triển bền vững ngành thủy sản Việt nam, trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 584/TTr-SNNMT ngày 10/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp liên ngành về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU), trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ngành: Nông nghiệp và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài chính, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã: Thái Thụy, Đông Thụy Anh, Thái Ninh, Đông Thái Ninh, Nam Thái Ninh, Đồng Châu, Đông Tiền

Hải, Nam Cường, Hưng Phú, Nam Tiền Hải, Bình Định và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PTC UBND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT2(Phong).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
13/12/2025 14:48:46

Nguyễn Hùng Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Phối hợp liên ngành về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU), trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

(Kèm theo Quyết định số 2153 /QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung và phân công trách nhiệm phối hợp cụ thể giữa các lực lượng chấp pháp trên biển, trên bờ, giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân xã: Thái Thụy, Đông Thụy Anh, Thái Ninh, Đông Thái Ninh, Nam Thái Ninh, Đồng Châu, Đông Tiền Hải, Nam Cường, Hưng Phú, Nam Tiền Hải, Bình Định (*gọi tắt UBND các xã có tàu cá*) về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Công tác phối hợp liên ngành về chống khai thác IUU thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị có liên quan theo quy định của pháp luật.

2. Bảo đảm chủ động, hiệu quả trong các hoạt động phối hợp liên ngành giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan.

3. Đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động phối hợp liên ngành.

4. Xử lý các biểu hiện tiêu cực, phê bình, chấn chỉnh, xem xét trách nhiệm và xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao, để ảnh hưởng đến nỗ lực, quyết tâm chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tốt.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chống khai thác IUU.

2. Phối hợp thực thi pháp luật, xử lý vi phạm khai thác IUU.

3. Phối hợp thống kê, báo cáo số liệu về kết quả chống khai thác IUU.

4. Phối hợp kiểm tra, đánh giá và huy động nguồn lực thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện công tác phối hợp liên ngành về chống khai thác IUU bố trí hằng năm từ ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp khác.

2. Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã có tàu cá căn cứ nhiệm vụ được giao lập dự toán chi ngân sách hằng năm gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để triển khai thực hiện.

CHƯƠNG II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Phối hợp thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chống khai thác IUU

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh nhằm chuyển biến nhận thức, ý thức của các tổ chức, cá nhân, người dân về các hành vi vi phạm khai thác IUU trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã có tàu cá cung cấp thông tin cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về thông tin, tình hình vi phạm khai thác IUU, các quy định của pháp luật về chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh.

3. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã có tàu cá tổng hợp cung cấp thông tin cho Sở Nông nghiệp và Môi trường về các vụ việc vi phạm khai thác IUU trên địa bàn quản lý do các lực lượng chức năng trong nước và nước ngoài bắt giữ, xử lý.

4. Ủy ban nhân dân các xã có tàu cá tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chống khai thác IUU đến từng người dân trong địa bàn quản lý, tập trung vào các đối tượng là chủ tàu, thuyền trưởng các tàu cá.

5. Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong và ngoài tỉnh thực hiện các hoạt động truyền thông về chống khai thác IUU.

Điều 6. Phối hợp tuần tra, kiểm soát và thực thi pháp luật, xử lý vi phạm khai thác IUU

1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chỉ đạo các lực lượng

a) Bộ đội Biên phòng chủ trì, phối hợp các lực lượng Công an, lực lượng Thủy sản - Kiểm ngư và các lực lượng có liên quan tại địa phương hằng ngày tổ chức tuần tra, kiểm tra, hằng ngày tổ chức kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ 100% tàu cá xuất bến, nhập bến bảo đảm 100% chủ tàu, thuyền trưởng, ngư dân sử dụng chức năng khai báo thủ tục xuất nhập trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (VneID); tuyệt đối không để tàu cá không đủ điều kiện theo

quy định của pháp luật xuất bến đi khai thác thủy sản; tàu cá khi xuất bến tại các cảng cá hoặc nhập bến tại các trạm Kiểm soát Biên phòng (KSBP), đơn vị làm thủ tục xuất bến hoặc nhập bến phải thông báo đến các cảng cá, trạm KSBP, Công an, Ủy ban nhân dân các xã có tàu cá để phối hợp theo dõi, kiểm soát; xử lý kịp thời, triệt để các vụ việc vi phạm theo thẩm quyền. Sử dụng hệ thống VMS, tổ chức theo dõi, quản lý chặt chẽ vị trí, tuyến hoạt động của các tàu cá trên biển, đặc biệt là các tàu cá hoạt động ở vùng biển giáp ranh với các nước, hằng ngày cung cấp thông tin, số liệu tàu cá ngư dân của tỉnh cho các lực lượng chấp pháp trên biển (Cảnh sát biển, Hải Quân...) để kiểm tra, kiểm soát trên thực địa. Tổ chức tuần tra, kiểm tra, kiểm soát tại các cảng cá, khu neo đậu, cửa sông, bãi ngang, tại các đảo kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với lực lượng chức năng của: Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 1, Bộ Tư lệnh Vùng 1 Hải quân, Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường và chính quyền các xã liên quan trong việc thông tin tình hình liên quan đến tàu cá; phối hợp tuần tra, theo dõi, giám sát chặt chẽ tàu cá của tỉnh hoạt động tại các vùng biển giáp ranh với nước ngoài; kịp thời cơ động kiểm tra tất cả các tàu cá có dấu hiệu vi phạm; ngăn chặn, xử lý theo thẩm quyền các vụ việc tàu cá của tỉnh vi phạm, nhất là hành vi vượt ranh giới ra vùng biển nước ngoài hoạt động trái phép, vi phạm ngắt kết nối, tháo gỡ, gửi thiết bị VMS khi hoạt động trên biển và các hành vi tổ chức môi giới cho người khác đưa tàu cá, ngư dân khai thác thủy sản trái phép ở vùng biển nước ngoài; chủ động triển khai các biện pháp bảo vệ và hướng dẫn ngư dân hoạt động đúng quy định.

c) Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các xã có tàu cá, lực lượng chức năng của Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ngành liên quan tổ chức điều tra, xử lý các vụ việc vi phạm theo thẩm quyền; các vụ việc vi phạm ngoài thẩm quyền xử lý, kịp thời cung cấp, bàn giao hồ sơ cho lực lượng Công an và chính quyền địa phương xử lý triệt để 100% vụ việc theo quy định của pháp luật; kịp thời cung cấp thông tin cho cơ quan chức năng có liên quan của tỉnh phục vụ công tác đấu tranh ngoại giao, pháp lý, bảo trợ công dân.

d) Chủ trì, phối hợp với các lực lượng điều tra, xử lý tàu cá vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển, vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài theo thẩm quyền; phối hợp với lực lượng Công an, các xã có tàu cá tập trung xác minh, xử lý vi phạm hành chính triệt để các hành vi vi phạm VMS, vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển, vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài; thông tin truyền thông, công khai kết quả xử lý theo quy định để răn đe, giáo dục; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách trong thi hành công vụ.

đ) Báo cáo số lượng tàu cá của từng địa phương xuất, nhập qua trạm kiểm soát biên phòng; tỷ lệ số lượng tàu cá vi phạm các quy định khi qua trạm kiểm

soát biên phòng và tỷ lệ số lượng tàu cá bị xử phạt; số lượng tàu cá bị xử phạt trong tổng số lượng tàu cá đã được kiểm tra trên vùng biển được giao phụ trách; số lượng tàu cá vượt ranh giới trên biển và số lượng đã được xử phạt; số lượng tàu cá khai thác bất hợp pháp bị nước ngoài bắt giữ và số lượng đã được xử lý gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường hằng tuần theo quy định

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Phát huy tốt vai trò, chức năng Cơ quan Thường trực về chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh.

b) Thường xuyên rà soát, thống kê, cập nhật số lượng tàu cá không đủ điều kiện hoạt động trên địa bàn tỉnh, thông báo cho các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã có tàu cá phối hợp theo dõi, quản lý; chủ trì chỉ đạo quản lý chặt chẽ hoạt động tại các cảng cá, bao gồm việc xác nhận, truy xuất nguồn gốc thủy sản từ khai thác, báo cáo sản lượng khai thác theo quy định.

c) Hướng dẫn thực hiện quy định về đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép khai thác theo quy định.

d) Kịp thời thông báo tàu cá mất kết nối hành trình VMS, tàu cá vượt ranh giới cho phép trên biển tới các lực lượng Biên phòng và Ủy ban nhân dân các xã có tàu cá để xác minh xử lý theo thẩm quyền.

đ) Thường xuyên tổ chức các đoàn công tác kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chống khai thác IUU, thực hiện các khuyến nghị của EC.

e) Định kỳ, tổng hợp báo cáo kết quả chống khai thác IUU của tỉnh về Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban chỉ đạo IUU của tỉnh theo quy định.

3. Công an tỉnh chỉ đạo công an các đơn vị, địa phương có tàu cá

a) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã có tàu cá cập nhật ứng dụng VNeID, vận hành hệ thống định danh và xác thực điện tử ổn định, sẵn sàng để dịch vụ công về khai báo lưu trú cho thuyền viên, thuyền trưởng, người đi theo tàu, kết nối, chia sẻ, liên thông, kết nối chia sẻ dữ liệu cho Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Quốc phòng phục vụ công tác quản lý tàu, thuyền ra vào cảng, trạm biên phòng trên địa bàn tỉnh.

b) Rà soát, cập nhật thông tin tàu cá, chủ tàu, thuyền trưởng, thuyền viên vào dữ liệu quốc gia về dân cư; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện số hóa toàn diện trong quản lý khai thác IUU, tích hợp vào cơ sở dữ liệu kết nối với VneID và hướng dẫn ngư dân xuất nhập bến trên VneID.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan phát hiện, điều tra, đưa ra truy tố, xét xử công khai phục vụ công tác tuyên truyền, răn đe; đánh

giá khó khăn, vướng mắc, bất cập trong việc điều tra, xử lý hình sự vụ án có liên quan đến vi phạm IUU, nhất là việc áp dụng Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐTP ngày 12/6/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để kiến nghị tháo gỡ kịp thời. Tiếp tục phối hợp với cơ quan chức năng liên quan trong việc hướng dẫn, xử lý vụ việc vi phạm hành chính về khai thác IUU.

d) Báo cáo kết quả phát hiện các vụ việc hình sự và tỷ lệ các vụ việc hình sự đã được xử lý; thông tin (số lượng, họ tên, số đăng ký, địa chỉ tạm trú) của chủ tàu cá không đăng ký thường trú dài ngày; số lượng tàu cá và ngư dân lưu trú trên biển gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường hằng tuần theo quy định.

4. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chỉ đạo kiểm tra và yêu cầu các nhà mạng đảm bảo chất lượng thiết bị VMS, thực hiện quy định về cung cấp dịch vụ viễn thông di động vệ tinh sử dụng cho hoạt động giám sát hành trình tàu cá của các đơn vị cung cấp dịch vụ và thiết bị VMS; đảm bảo số lượng thuê bao dịch vụ VMS hoạt động ổn định, không xảy ra lỗi vệ tinh, duy trì kết nối hệ thống VMS cho tất cả các thiết bị trong thời gian cao điểm (từ nay cho tới khi Đoàn thanh tra lần thứ 5 của EC kết thúc kiểm tra tại Việt Nam).

b) Chỉ đạo doanh nghiệp cung cấp thiết bị, dịch vụ phối hợp với chủ tàu cá kiểm tra, lắp đặt, kết nối thiết bị VMS đảm bảo hoạt động ổn định trên tàu cá; bảo dưỡng, nâng cấp, thay thế thiết bị không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.

c) Báo cáo số lượng thuê bao dịch vụ VMS đang hoạt động, danh sách thuê bao dịch vụ VMS bị ngừng hoạt động, đánh giá chất lượng dịch vụ viễn thông đối với hệ thống VMS và kết quả xử lý vi phạm.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chỉ đạo hệ thống truyền thanh cơ sở đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về thủy sản, chống khai thác IUU

b) Kịp thời thông tin về hậu quả các vụ việc điển hình vi phạm; đấu tranh ngăn chặn, phản bác các tin, bài lợi dụng tình hình để xuyên tạc, chống phá Nhà nước, gây bất lợi cho nỗ lực chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Tài chính

a) Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan kiểm soát đầy đủ theo quy định đối với nguyên liệu thủy sản có nguồn gốc từ khai thác nhập khẩu; ngăn chặn, xử lý kịp thời nguyên liệu thủy sản có nguồn gốc từ khai thác IUU vào tỉnh và báo cáo khối lượng sản phẩm thủy sản nhập khẩu vào tỉnh bằng tàu công ten nơ theo quy định.

b) Bố trí, phân bổ ngân sách và nguồn kinh phí cho các sở, ngành, địa phương có liên quan để thực hiện Quy chế này.

7. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan, tranh thủ lồng ghép thông tin về nỗ lực phòng, chống khai thác IUU của tỉnh tại các buổi làm việc với các đối tác, đoàn nước ngoài.

b) Tuyên truyền chống khai thác IUU trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

8. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, xử lý các quy định xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn trong quá trình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính IUU ở địa phương.

b) Phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn nghiệp vụ, kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính IUU trên địa bàn tỉnh.

6. Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong và ngoài tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về thủy sản, chống khai thác IUU.

7. Ủy ban nhân dân các xã có tàu cá

a) Huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, nhất là cấp cơ sở (các đồn, trạm biên phòng, công an xã có tàu cá, chính quyền cơ sở, các tổ chức chính trị, chính trị xã hội, các hội, hiệp hội, đoàn thể và các cơ quan quản lý nhà nước về thủy sản...) để nắm chắc địa bàn trọng điểm, tuyên truyền, vận động, giáo dục, răn đe; kịp thời theo dõi, phát hiện, tố giác, ngăn chặn tàu cá có ý định vi phạm vùng biển nước ngoài.

b) Chỉ đạo các lực lượng chức năng của xã có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý thông tin tàu cá của địa phương và tàu cá tỉnh ngoài hoạt động trong phạm vi quản lý của địa phương có hành vi vi phạm quy định về chống khai thác IUU, trốn tránh ở các luồng lạch, vụng, vịnh, các đảo khi được các lực lượng thuộc Bộ Quốc phòng thông báo về địa phương để xử lý; thường xuyên cung cấp đầy đủ thông tin và phản hồi đầy đủ các vụ việc đã xử lý cho các lực lượng chức năng của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

c) Hằng tuần, đối soát dữ liệu thông tin của từng tàu cá (chủ tàu, số căn cước công dân, địa chỉ, số điện thoại...) gửi về Chi cục Biển và Thủy sản để cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu thông tin tàu cá vào Cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase).

d) Lập danh sách tàu cá không đủ điều kiện hoạt động khai thác thủy sản (chưa đăng ký, chưa hoặc hết hạn đăng kiểm, chưa cấp hoặc gia hạn giấy

phép khai thác thủy sản, không lắp đặt VMS hoặc mất kết nối thiết bị VMS trên 30 ngày...), phân loại từng trường hợp cụ thể (hiện trạng tàu cá đang ở đâu, chủ sở hữu là ai, lý do không thực hiện đăng ký, đăng kiểm, cấp phép, lắp đặt VMS...), bố trí vị trí neo đậu tập trung; niêm yết danh sách tại cộng đồng dân cư và thực hiện niêm phong tàu cá, không để ngư cụ và trang thiết bị trên tàu cá; giao công an xã, chính quyền xã; cán bộ cấp thôn/xóm... giám sát vị trí neo đậu 100% tàu cá không đủ điều kiện hoạt động khai thác thủy sản.

đ) Lập danh sách cơ sở thu mua sản phẩm thủy sản khai thác tại địa phương (chủ nậu, vựa, doanh nghiệp...) thông báo tới cảng cá để quản lý, kiểm soát chỉ được mua sản phẩm thủy sản khai thác của tàu cá bốc dỡ tại cảng cá; đồng thời xử lý nghiêm hoạt động bốc dỡ sản phẩm thủy sản khai thác không đúng quy định tại Nghị định số 38/2024/NĐ-CP.

e) Xử lý nghiêm các cơ sở công chứng thực hiện công chứng hợp đồng mua bán, chuyển nhượng, sang tên đổi chủ tàu cá không theo quy định của Luật Thủy sản năm 2017 và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Thủy sản (giấy chấp thuận mua bán tàu cá, thông báo chuyển hạn ngạch giấy phép khai thác...).

f) Chủ trì thành lập đoàn điều tra, xác minh, xử lý vi phạm VMS đối với tàu cá mất kết nối thiết bị giám sát hành trình trên biển; đặc biệt đối với tàu cá mất kết nối trên 10 ngày trên biển thuộc địa bàn quản lý để răn đe, công khai trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương; chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả điều tra, xác minh đối với các trường hợp khép hồ sơ không xử phạt vi phạm hành chính về tàu cá vi phạm VMS.

g) Hằng tuần hoặc đột xuất báo cáo kết quả chống khai thác IUU của địa phương định kỳ về Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

Điều 7. Phối hợp thống kê, báo cáo số liệu về kết quả chống khai thác IUU

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì tổng hợp, báo cáo số liệu về kết quả chống khai thác IUU về Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh về chống khai thác IUU của tỉnh theo quy định; kịp thời thông báo, cung cấp số liệu, thông tin cho các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã có tàu cá để phối hợp theo dõi, thực hiện nhiệm vụ.

2. Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã có tàu cá chủ động thống kê các số liệu về kết quả chống khai thác IUU, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, hằng tuần về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp.

Điều 8. Phối hợp kiểm tra, đánh giá và huy động nguồn lực thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU

1. Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh về chống khai thác IUU quyết định việc tổ

chức các đoàn kiểm tra liên ngành về chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh; quyết định việc điều động nguồn lực chống khai thác IUU giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã có tàu cá.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan đề xuất tổ chức đoàn công tác kiểm tra liên ngành về tình hình khắc phục tồn tại hạn chế trong chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã có tàu cá đề xuất tổ chức đoàn công tác liên ngành kiểm tra về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ và đề xuất huy động nguồn lực để triển khai thực hiện nhiệm vụ thực thi pháp luật, ngăn chặn tàu cá vượt ranh giới hoạt động trái phép ở vùng biển nước ngoài.

4. Các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã có tàu cá chủ động tổ chức kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tổ chức điều hành huy động nguồn lực cho nhiệm vụ chống khai thác IUU đối với các lực lượng thuộc thẩm quyền.

CHƯƠNG III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Các sở, ngành và các đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã có tàu cá; các thành viên trong Ban Chỉ đạo tỉnh về chống khai thác IUU và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm các quy định trong Quy chế này.

Điều 10. Sở Nông nghiệp và Môi trường thiết lập đường dây nóng giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã các xã có tàu cá để trao đổi thông tin kịp thời phục vụ công tác chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh.

Điều 11. Ủy ban nhân dân các xã có tàu cá xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện quy chế phối hợp về chống khai thác IUU giữa các xã; quy chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan có vị trí đứng chân và phạm vi hoạt động trong địa bàn quản lý.